

Số: 21/2025/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 116, Điều 117, Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 467, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 145/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2025 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Á Châu; Trụ sở: 442 NTMK, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: ông T T P – Tổng giám đốc; Đại diện theo uỷ quyền: bà P T T theo Văn bản uỷ quyền số 69/UQ – QLN.22 ngày 20/01/2022; Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: chị N T T theo giấy uỷ quyền số 913 ngày 13/03/2025.

- **Bị đơn:** Anh N A T, sinh năm 1980; trú tại: Số nhà 18 tổ 63 phường KT, quận TX, Hà Nội; nơi thường trú: số 9, phố CA, Tdp CT, phường VP, quận HĐ, Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị T D L, sinh năm 1981; trú tại: Số nhà 18 tổ 63 phường KT, quận TX, Hà Nội; nơi thường trú: số 9, phố CA, Tdp CT, phường VP, quận HĐ, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 19/8/2015 anh N A T ký Hợp đồng tín dụng trả góp số CHA.CN.727.190815 (số khoản vay 202446719) với số tiền vay là 100.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày bên được cấp tín dụng nhận tiền vay, mục

đích vay: UIL - tiêu dùng tín chấp – hỗ trợ tiêu dùng – tiêu dùng mua sắm. Lãi suất trong hạn: 10.00%/năm (tính theo số tiền vay ban đầu). Lãi suất vay (ngày): 17.4%/năm. Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Lãi suất trễ hạn: 200.000 đồng/kỳ trễ hạn.

Chị T D L có ký Giấy cam kết về việc trả nợ ngày 19/8/2015.

Kể từ ngày 14/02/2018, anh N A T đã phát sinh nợ quá hạn tại Ngân hàng TMCP Á Châu. Tính đến ngày 27/6/2025, anh N A T còn nợ Ngân hàng TMCP Á Châu tổng số tiền là: 145.149.227 đồng trong đó: nợ gốc là: 61.112.662 đồng, lãi trong hạn là 13.277.773 đồng, lãi quá hạn là 67.558.792 đồng, phạt chậm trả lãi 3.200.000 đồng.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận cụ thể như sau:

- Anh N A T thực hiện ngay nghĩa vụ trả nợ cho ACB Hà Nội toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 27/6/2025 là: tổng số tiền là: 145.149.227 đồng trong đó: nợ gốc là: 61.112.662 đồng, lãi trong hạn là 13.277.773 đồng, lãi quá hạn là 67.558.792 đồng, phạt chậm trả lãi 3.200.000 đồng.

- Anh N A T phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trả góp số CHA.CN.727.190815 (số khoản vay 202446719) ngày 19/8/2015 kể từ ngày 28/6/2025 cho đến ngày thực tế anh N A T trả hết nợ gốc cho ACB.

- Chị T D L thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Giấy cam kết về việc trả nợ ngày 19/8/2015.

Về án phí: Ghi nhận anh N A T tự nguyện chịu toàn bộ án phí số tiền 3.628.730 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0036678 ngày 12/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận TX.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền

